

Số: 34 /2025/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 15 tháng 8 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định vị trí chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Ban Tiếp công dân tỉnh Hưng Yên thuộc Văn phòng  
Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị  
hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức  
các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc  
trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực  
thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi  
hành một số điều của Luật Tiếp công dân;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về thành  
lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên tại  
Tờ trình số 223/TTr-VP ngày 13 tháng 8 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Về việc Quy định vị trí chức năng,  
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tiếp công dân tỉnh Hưng Yên  
thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên,

### Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban Tiếp công dân tỉnh Hưng Yên là tổ chức hành chính thuộc Văn  
phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên, trực tiếp quản lý Trụ sở Tiếp công dân  
tỉnh; phối hợp cùng đại diện cơ quan, tổ chức hữu quan, tổ chức thực hiện việc  
tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh và thực hiện các  
nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13,  
Nghị định số 64/2014/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Ban Tiếp công dân tỉnh có con dấu riêng theo quy định của pháp luật.

3. Trụ sở làm việc:

a) Trụ sở chính: Đường Nguyễn Lương Bằng, phường Phố Hiến, tỉnh  
Hưng Yên.

b) Trụ sở 2: Số 360, Đường Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên.

## **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn**

1. Tổ chức việc tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh:

a) Bố trí người tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc phạm vi trách nhiệm của Ban Tiếp công dân tỉnh;

b) Điều hòa, phối hợp hoạt động tiếp công dân giữa người của Ban Tiếp công dân tỉnh với đại diện của cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh;

c) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân hoặc với cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; người đứng đầu cơ quan, tổ chức tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh hoặc lãnh đạo Đảng và Nhà nước ở tỉnh tiếp công dân.

2. Giải thích, hướng dẫn công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đúng trình tự, thủ tục, đúng cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền giải quyết; chấp hành quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền giải quyết đúng chính sách, pháp luật.

3. Phân loại, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh:

a) Phân loại, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận trực tiếp tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh hoặc qua đường bưu điện hoặc do các cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền chuyển đến Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh, cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh;

b) Hướng dẫn, chuyển đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền giải quyết đối với đơn đã tiếp nhận nhưng không thuộc phạm vi, trách nhiệm xử lý của Ban Tiếp công dân tỉnh, của cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh.

4. Theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh:

a) Theo dõi, đôn đốc việc giải quyết của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền đối với những đơn, vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh do Ban Tiếp công dân tỉnh chuyển đến;

b) Chủ trì, phối hợp với đại diện cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở và cơ quan thanh tra nhà nước cùng cấp kiểm tra việc

tiếp nhận, giải quyết của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền đối với đơn, vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh mà Ban Tiếp công dân tỉnh chuyển đến khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

5. Tổng hợp tình hình, kết quả công tác tiếp công dân thuộc phạm vi trách nhiệm của Ban Tiếp công dân tỉnh; của cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh; báo cáo định kỳ và đột xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân, Thanh tra tỉnh và cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

6. Tổ chức tiếp, xử lý trường hợp nhiều người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về cùng một nội dung:

a) Chủ trì tổ chức tiếp hoặc phối hợp với cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tổ chức tiếp, xử lý trường hợp nhiều người khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh về cùng một nội dung;

b) Phối hợp với cơ quan công an địa phương bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn cho người tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân, xử lý người có hành vi vi phạm pháp luật tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh;

c) Phối hợp với cơ quan công an, Ủy ban nhân dân nơi phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh vận động, thuyết phục hoặc có biện pháp để công dân trở về địa phương xem xét, giải quyết.

7. Phối hợp với Thanh tra tỉnh tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc:

a) Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn đối với nhân dân, công chức, viên chức cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Hướng dẫn nghiệp vụ cho công chức, viên chức làm nhiệm vụ tiếp công dân thuộc sở, ngành.

8. Thực hiện nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

Ban Tiếp công dân cấp tỉnh có Trưởng ban, Phó Trưởng ban và công chức làm công tác tiếp công dân.

Trưởng Ban Tiếp công dân cấp tỉnh do một Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân phụ trách, Phó Trưởng Ban Tiếp công dân cấp tỉnh tương đương cấp

Trưởng phòng. Trưởng ban, Phó Trưởng Ban Tiếp công dân cấp tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Chỉ đạo việc sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức, nhân sự và những vấn đề khác liên quan của Ban Tiếp công dân tỉnh Hưng Yên để tổ chức thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban theo quy định.

b) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những khó khăn, vướng mắc để xem xét, giải quyết theo quy định.

#### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Quyết định số 1069/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc thành lập Ban Tiếp công dân tỉnh Thái Bình và Quyết định số 698/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc thành lập Ban Tiếp công dân tỉnh Hưng Yên hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và QLXLVPHC);
- Thanh tra Chính phủ;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Hưng Yên;
- Sở Tư pháp (Cơ sở DLQG về Pháp luật);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Như Điều 6;
- Lưu: VT, TCD, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Văn Nghiêm**